

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102 /2019/HSPT

Ngày: 10 / 10 / 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông La Hồng.

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Thanh Tâm;

Bà Nguyễn Thị Minh Phượng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lâm Trí Nguyên, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ph
Đây, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số 109/2019/HSPT ngày 01/8/2019, đối với bị cáo Lại Tuấn A, phạm tội “Cố ý gây thương tích” do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HS-ST ngày 05/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện C.

Bị cáo có kháng cáo:

Lại Tuấn A (Đầu Bự), sinh năm 1990; nơi sinh: huyện C, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: thợ sửa xe; trình độ học vấn 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Văn Th (chết) và bà Phan Thị B; vợ Cao Thị K Tr (đã ly hôn); có 01 người con sinh năm 2012;

Không có tiền án, tiền sự;

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung cha mẹ, học đến lớp 1 nghỉ.

Bị cáo bị khởi tố bị can ngày 04/11/2013, được tại ngoại; có mặt.

- *Bị hại:*

+ Ông Đặng Văn T, sinh năm 1967; địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt;

+ Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1987; địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Nguyễn Trường S, sinh năm 1974; địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Văn B (Ly), sinh năm 1976; vắng mặt;
- Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1968; vắng mặt;
- Bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1969; vắng mặt;
- Ông Lại Văn Ph, sinh năm 1987; vắng mặt;
- Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1979; vắng mặt;
- Ông Lại Tuấn L, sinh năm 1986; vắng mặt;
- Ông Trần Thanh T, sinh năm 1992; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 01/7/2013, sau khi uống rượu, Lại Tuấn A cầm bọc trái cây đi ngang nhà Nguyễn Trường S, ngụ ấp M, xã M, huyện C, thấy Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn B, Lại Văn Ph và T (không rõ họ, địa chỉ) đang uống rượu trong nhà S, khi này không có S ở nhà. Tuấn A vào uống rượu chung, sau đó đi ra khu vực nhà bếp của S lấy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 35 cm, bề rộng khoảng 4,5 cm ra gọt trái cây. Trong lúc uống rượu, Tuấn A và Ch xảy ra mâu thuẫn, nên Tuấn A cầm dao chém trúng trán của Ch 01 cái gây thương tích, thì được mọi người can ngăn, Tuấn A bỏ về nhà.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Tuấn A nhớ lại việc có người thách thức đánh nhau, nên lấy 01 con dao dài khoảng 70 cm, cán dao bằng gỗ dài 15 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 55 cm, trở lại nhà của S. Khi còn cách nhà S khoảng 40m, Tuấn A thấy Đặng Văn T và Trần Thị Đ (vợ của T) đi đến, nghĩ sẽ đánh Tuấn A, nên Tuấn A cầm dao chém trúng đầu của T một cái, rồi đi về hướng nhà của S, thì gặp Nguyễn Thị Th và Nguyễn Thị Th tri hô, nên Tuấn A ném bỏ con dao và chạy trốn. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện C khởi tố vụ án, bị can và ra quyết định truy nã Tuấn A. Đến ngày 19/02/2019, Tuấn A đầu thú.

Biên bản giám định pháp y số 285/BBPY ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Tổ chức giám định pháp y và pháp y tâm thần tỉnh An Giang đối với Đặng Văn T:

- Vết thương thái dương trái sọ 5.5 x 0.2 C, bề lún sọ thái dương trái.
- Kết luận: Tỷ lệ thương tật 21%.

Biên bản giám định pháp y số 331/BBPY ngày 19 tháng 9 năm 2013 của Tổ chức giám định pháp y và pháp y tâm thần tỉnh An Giang đối với Nguyễn Văn Ch:

- Sâu sát da trán phải sọ mờ 1.5 x 0.1 C.
- Kết luận: Tỷ lệ thương tật 02%, không gây cố tật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HS-ST ngày 05/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lại Tuấn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Lại Tuấn A 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/6/2019, bị cáo kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tuấn A giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với căn cứ bị cáo là lao động duy nhất để nuôi mẹ đang bị bệnh tai biến.

Tham gia tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án, như sau:

Hành vi của bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện C xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”. Trong phần lượng hình, Tòa án sơ thẩm đã cân nhắc về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 02 năm là có căn cứ và đúng pháp luật.

Không có tình tiết phát sinh mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Phiên tòa sơ thẩm xét xử vào ngày 05/6/2019. Ngày 17/6/2019, bị cáo Lại Tuấn A kháng cáo. Căn cứ khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì kháng cáo trong hạn luật định, chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về áp dụng pháp luật:

Bị cáo phạm tội vào ngày 01/7/2013. Bản án hình sự sơ thẩm đã đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo, tội danh, khung hình phạt, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội để áp dụng Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung 2017 để xét xử đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Về nội dung:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận vào chiều ngày 01/7/2013, có hành vi lấy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 35 cm, bề rộng khoảng 4,5 cm ra gọt trái cây chém trúng trán của Ch 01 cái gây thương tích, tỉ lệ thương tật 02%, không gây cố tật và lấy 01 con dao dài khoảng 70 cm, cán dao bằng gỗ dài 15 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 55 cm gây thương tích ông Đặng Văn T, tỉ lệ thương tật 21%.

Tòa án nhân dân huyện C tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng phạm tội nhiều lần theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ gì mới, quyết định của bản án sơ thẩm có căn cứ và đúng pháp luật; xét không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên.

[3] Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Những phần của bản án sơ thẩm của Tòa án không bị kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lại Tuấn A, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HS-ST ngày 05/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

Tuyên bố bị cáo Lại Tuấn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Lại Tuấn A 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

- Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Lại Tuấn A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HS-ST ngày 05/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thanh Tâm Ng Thị Minh Phượng

La Hồng